TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HSST
Ngày 18 tháng 8 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Trần Thị Quyên.**

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Hà Văn Bình
2. Bà Trương Thị Quý

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng **-** Phó chánh án **Toà án nhân dân huyện Bá Thước**, tỉnh Thanh Hóa**.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên toà :

Bà Trần Thị Nguyệt **- Kiểm sát viên.**

Ngày 18 **tháng 08 năm 2020; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Thước;**

Xét xử sơ thẩm công **khai vụ án hình sự thụ lý số:18/2020/HSST ngày** 29/07/2020. **Theo** quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 04/08/2020 đối với;

Bị cáo ***Vũ Đình A ;*** **Sinh năm 1977;** Giới tính: Nam (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn L H , xã B C , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Số GCMND: 172584458 cấp ngày 22/09/2006

Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa.

Con ông Vũ Đình L (đã chết) và bà Ngô Thị T (đã chết).

Gia đình có 05 anh em bị cáo là con thứ 4, có vợ là Lương Thị M sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn L xã B C, huyện B T, tỉnh Thanh Hóa.

Có 02 con sinh năm 2005 và sinh năm 2017

Tiền án, Không

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/5/2020 đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trịnh Văn Thịnh- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Người bị hại: Ông Đỗ Lường B; Sinh năm 1955

Nơi cư trú: Thôn N, xã B C, huyện B T, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

1.Anh Vũ Đình H; Sinh năm 1981(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn L H, xã B C, huyện B T, tỉnh Thanh Hóa.

2.Chị Lương Thị M; Sinh năm 1987(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn L H, xã BC, huyện B T, tỉnh Thanh Hóa.

3. Bà Nguyễn Thị Ng; Sinh năm 1955(có mặt)

Nơi cư trú: Thôn N, xã B C, huyện B T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22giờ ngày ngày 20/3/2020 Vũ Đình A gọi điện cho ông Đỗ Lường B nói qua nhà Alấy tiền (Trước đó Vũ Đình A có vay tiền của ông B và ông B đã hỏi nợ nhiều lần anh chưa trả). Khi vợ chồng ông B và bà N đến nhà hai bên lời qua tiếng lại bị cáo Vũ Đình A đã chốt cửa sắt trước nhà và dùng dao quắm bằng kim loại màu đen dài 50cm, cán dao bằng gỗ dài 21cm đập vào thái dương đỉnh phải ông B và tiếp tục dùng gậy gỗ đánh ông B Làm Ông B bị chảy máu xây xát nhiều chổ trên cơ thể phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viên đa khoa huyện Bá Thước.

Tại biên bản xem xét vết thương trên thân thể (BL21) xác định như sau:

Làm ông B bị thương ở vùng thái dương kích thước 0,5cm x02cm x 0,5cm sâu sát xương chảy máu.

Vùng trán có đám sưng nề, bầm tím kích thước 3cm x 4 cm

Vùng ngực có đám sưng nề, bần tím kích thước 2cm x3cm

Vùng cẳng tay 2 bên có vết sưng nề, bầm tím

Vùng mắt phải thâm, bầm tím.

Tại bản kết luận giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích số: 263/2020/TTPY ngày 27/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Cơ chế hình thành vết thương cụ thể như sau:

Về thương vùng thái dương sâu sát xương chảy máu do tác động của ngoại lực, tạo nên bởi vật sắc nhọn đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh phải.

-Vùng môi sưng nề rỉ máu: Do tác động ngoại lực tạo nên bởi vật tày hoặc vật tày có cạnh đã được điều trị hiện không còn sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng tổn thương cơ quan chứ năng do chấn thương.

-Vùng trán có đám sưng nề, bầm tím,kích thước 3x4cm do tác động ngoại lực tạo nên bởi vật tày hoặc vật tày có cạnh.

- Vùng ngực có đám sưng nề, bầm tím, kích thước (02x03) cm: Do tác động của ngoại lực, tạo nên bởi vật tày hoặc vật tày có cạnh. Đã được điều trị, hiện tại không có sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng.

-Vùng cẳng tay có hai vết sưng nề, bầm tím: Do tác động của ngoại lực, tạo nên bởi vật tày có cạnh. Đã được điều trị, hiện tại không có sẹo phần mềm, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng do chấn thương.

-Vùng mắt phải thâm, bầm tím: Do tác động của ngoại lực, tạo nên bởi vật tày, hoặc vật tày có cạnh. Đã được điều trị, hiện tại không có sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng do chấn thương (BL: 29-30).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 262/2020/TTPY ngày 27/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định thương tích: Tổng tỉ lệ phần trăm về tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Đỗ Lường B được tính theo phương pháp xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Điều 4-Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế) là 1% (Một phần trăm).(BL: 31-32)

Tại phiên tòa người bị hại trình bày: Bị cáo gọi bị hại sang lấy tiền nhưng thức tế không trả tiền mà sang đến nơi bị cáo chốt cửa và đánh phủ đầu bị hại luôn dùng dao đánh vào hai bên thái dương bị cáo. Sau đó bỏ dao xuống, hất bàn vào người bị hại và lấy thanh gỗ đánh vào mặt, tay và vào người bị hại. Kết quả thương tích 1% nhưng vết thương do hung khí gây ra vào phần mềm (môi, ngực, tay) không có phần trăm thương tích. Đến hôm nay bị cáo có xin lỗi và bồi thường tổng số tiền 12.000.000đ cho bị hại nên bị hại không yêu cầu về bồi thường và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người làm chứng: Bà Nguyễn Thị N trình bày: Khoảng 22giờ ngày ngày 20/3/2020 Vũ Đình A gọi điện cho ông Đỗ Lường B nói qua

nhà Anh mà lấy tiền (Trước đó Vũ Đình A có vay tiền của ông Bàn và ông Bàn đã hỏi nợ nhiều lần bị cáo A chưa trả).

Ông Bàn và vợ là bà Ngà vào nhà bị cáo A thì ông B có hỏi " mi mới về à" A không nói gì ra đóng cửa cổng. Ông B và bà N vào bàn uống nước nhà bị cáo A ngồi thì bị cáo nói: Vợ là M vào lấy tiền trả cho bà N còn nói ông B ngồi xuống đó " hôm nay tau giết thằng này" và bị cáo A cầm con dao quắm bằng sắt bả nhiều cái vào hai bên thái dương ông B. Ông Bàn nói " tau ngồi đây cho mi đánh" và bị cáo vừa đánh vừa chửi. Sau đó bị cáo hất bàn uống nước nhà bị cáo về phía ông B rồi lấy thanh gỗ dưới bàn tiếp tục đập ông B. Bà N thấy vậy ra gọi điện cho con trai báo công an và ra đường đi tìm người cứu chữa. Lúc đó có anh Hùng em trai bị cáo sang nhưng không vào được vì cổng đóng. Khi anh Công an đến bị cáo A mới mở cửa. Và Anh H em bị cáo kéo bà Ngà ra thì bà N có nhờ H kéo ông B cho bị cáo A khỏi đánh. Anh H có kéo ông B ra nhưng bị cáo A lại kéo lại.

Về trách nhiệm dân sự : Tổng số tiền bị cáo và gia đình bồi thường gồm 8.000.000đ bồi dưỡng sức khỏe và 4.000.000đ viện phí gia đình không yêu cầu bồi thường gì khác. Về trách nhiệm hình sự bị cáo A chưa tỏ ra ăn năn hối hận nên gia đình bà N còn phải xem xét xem bị cáo có thật sự hối hận không tại phiên tòa hôm nay gia đình chỉ rút yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Đình A công nhận toàn bộ vết thương trên cơ thể ông Bàn ngày 20/3/2020 là do bị cáo trong lúc nóng giận có dùng dao đánh cảnh cáo và dùng thanh gỗ như bàn nhà bị cáo đánh ông Bàn. Nhưng việc bị cáo đóng cửa cổng vì sợ ông B ra la làng ăn vạ và sợ H em trai bị cáo vào tiếp tục đánh ông B chứ bị cáo không có ý khác. Bị cáo đã bồi thường cho ông B tổng số 12.000.000đ.

Sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử bị cáo có nộp cho Tòa án 01 giấy xác nhận thu nhập sau khi trừ các chi phí còn lại thu nhập là 3.000.000đ (ba triệu đồng) một tháng. Và 01 giấy thỏa thuận việc bồi thường (ngày 13/8/2020 Vũ Đình A đã xin lỗi và bồi thường 8.000.000đ cho ông Bàn).

Vật chứng: 01 con dao quắm dài 50 cm, phần cán gỗ dài 21 cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 29 cm, phần rộng nhất 10cm, phần hẹp nhất 2cm, mũi dao cong tù dao đã qua sử dụng . Đang lưu giữ tại chi cục thi hành án theo biên bản giao nhận vật chứng số 23 ngày 29/7/2020.

Cơ quan điều tra truy tìm vật chứng là thanh gỗ dùng đánh ông bàn nhưng khyoong có kết quả.

Tại cáo trạng số: 20/CT-VKS-TA ngày 28/07/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước đã truy tố bị cáo Vũ Đình A về tội "cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS 2015 tuyên bố bị Vũ Đình A phạm tội "cố ý gây thương tích", đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm i, điểm s, khỏan 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS 2015;. xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng cải tạo không giam giữ và đề nghị khấu trừ mỗi tháng 300.000đ nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự là 200.000đ

Về vật chứng : Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu tủy 01 con dao quắm là phương tiện phạm tội đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

Trách nhiệm dân sự: nhận các bên đã thỏa thuận bồi thường: Ông đã Lường B đã nhận tổng số tiền bồi thường là 12.000.000đ gồm: 4.000.000đ đóng viện phí và 8.000.000đ chi phí cứu chữa và tổn hại sức khỏe).

Người bào chữa cho bị cáo đồng tình quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhưng phần hình phạt đề nghị cho bị cáo mức phạt cải tạo không giam giữ từ 60 tháng đến 09 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . *Về tố tụng*: Hành vi của Vũ Đình Anh "cố ý gây thương tích" cho ông Đỗ Lường Bàn bằng dao và gậy gỗ làm ông Bàn bị thương tỉ lệ tổn thương cơ thể là 1% xảy ra vào 22 giờ ngày 20/03/2020 tại xã Thôn La Hán, xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng đã áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 và các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của BLTTHS năm 2015.

Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2.] *Về tội danh*: Có căn cứ xác định Hành vi của Vũ Đình A "cố ý gây thương tích" cho ông Đỗ Lường B bằng dao và gậy gỗ làm ông B bị thương tỉ lệ tổn thương cơ thể là 1% xảy ra vào 22 giờ ngày 20/03/2020 tại xã Thôn La Hán xã ban Công huyện Bá Thước. Quá trình điều tra, truy tố người bị hại và bị cáo không thỏa thuận được về bồi thường dân sự. Sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường nhưng người bị hại chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Đình A "cố ý gây thương tích" cho ông Đỗ Lường B. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước truy tố bị cáo Vũ Đình A về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khỏan 1 Điều 134 BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]*Tính chất hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo ít nguy hiểm. Chỉ vì lý do không căn cứ nghi ngờ người bị hại có lời nói gạ gẫm vợ mình và đòi bắt lợn gạt nợ. Bị cáo đã có hành xâm phạm sức khỏe thân thể của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi cuả bị cáo đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Hành vi của bị cáo cần được đưa ra xét xử trước pháp luật. Song bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. HĐXX xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội, chỉ cần cải tạo không giam giữ một thời gian tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt và khấy trừ 7% thu nhập một tháng của bị cáo nộp ngân sách Nhà nước.

[4.] *Xét đề nghị của Viện kiểm sát*: Việc áp dụng điều luật, đề nghị khung hình phạt và xử lý vật chứng cuả Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5*] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:* Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều công nhận thương tích của ông Đỗ Lương Blà do mình bị cáo gây nên. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại 12.000.000đ và người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị hại tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. HĐXX cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, I, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6.] *Hình phạt*. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự HĐXX xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội chỉ cần cho bị cáo cải tạo không giam giữ tại đại phương cũng đủ giáo dục bị cáo thành người tốt.

Bị cáo nộp xác nhận thu nhập bình quân sau khi trừ chi phí còn 3.000.000đ một tháng. HĐXX căn cứ khoản 3 Điều 36BLHS khấu trừ 7% thu nhập một tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ để thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7.] *Về trách nhiệm dân sự*: Công nhận phần sự tự nguyện thỏa thuận về mức bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và người bị hại.

[9].*Về vật chứng*: Công cụ phạm tội cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: Công cụ dùng vào việc phạm tội.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là không phù hợp vì không đảm bảo tính giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[10].*Về án phí* : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

1.*Căn cứ*: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các khoản 1, khoản 2 và khoản 3Điều 36 BLHS năm 2015.

Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định vê mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 và mục 1 phần I Danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết 326/2016/PL-UBTVQH14

2.Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đình A phạm tội "Cố ý gây thương tích"

3.Xử phạt bị cáo Vũ Đình A 09(chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữa tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Khẩu trừ 7% thu nhập một tháng của bị cáo Vũ Đình A tương ứng với 210.000.đ (hai trăm mười nghìn đồng) một tháng nộp ngân sách Nhà nước (Thời gian khấu trừ thu nhập bằng thời gian cải tạo không giam giữ).

4.Trách nhiệm dân sự: Công nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại Đỗ Lương B 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

5.Vật chứng: Tịch thu tiu hủy: 01 con dao quắm dài 50 cm, phần cán gỗ dài 21 cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 29 cm, phần rộng nhất 10cm, phần hẹp nhất 2cm, mũi dao cong tù dao đã qua sử dụng. Đang lưu giữ tại chi cục thi hành án theo biên bản giao nhận vật chứng số 23 ngày 29/7/2020.

7.Về án phí: Bị cáo Vũ Đình A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Án sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Bị cáo
-Người đại diện hợp pháp của người bị hại
- VKSND;
- Cơ quanTHA hình sự có thẩm quyền;
- *Cơ quan điều tra cùng cấp* ***;***
-Chi cục THA dân sự
…
- Lưu hồ sơ .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Xuân Bằng **Nguyễn Văn Đàn** **Trần Thị Quyên**